SAO Y; Ủy ban nhân dân thành phố Lai châu; 30/11/2022 15:39:53

UỶ BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2907/QĐ-UBND	*Thành phố Lai Châu, ngày 30 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
V/v Bồi thường, hỗ trợ dự án: Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt thành phố Lai Châu

UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành Quy định một số nội dung về trình tự thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 2331/QĐ-UBND ngày 25/11/2022 của UBND thành phố Lai Châu về việc Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung lần 1 dự án: Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt thành phố Lai Châu;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai Châu tại Tờ trình số 1042/TTr-TNMT ngày 29/11/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình ông Tàn Văn Bằng - Cư trú tại bản Cắng Đắng, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ Chủ đầu tư phải chi trả là: 237.478.329 đồng.

(Bằng chữ: Hai trăm ba mươi bẩy triệu, bốn trăm bẩy mươi tám nghìn, ba trăm hai mươi chín đồng).

(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo)

2. Thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao đất đã thu hồi:

- Thời gian: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện xong việc niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án.

- Địa điểm tại Trụ sở UBND xã San Thàng.

- Thời gian bàn giao đất đã thu hồi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chi trả xong tiền bồi thường, hỗ trợ thì hộ gia đình ông Tàn Văn Bằng có trách nhiệm bàn giao đất sạch cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên - Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất, Ban quản lý dự án thành phố; Chủ tịch UBND xã San Thàng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Văn Xiêng

PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ BỔ SUNG LẦN 1

Dự án: Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt thành phố Lai Châu

(Kèm theo Quyết định số : 2907/QĐ-UBND, ngày 30 tháng 11 năm 2022 của UBND thành phố Lai Châu)

TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đ)	Thành tiền	Ghi chú
1	2	3	4	5	(6=4*5)	7
18	**Hộ ông Tàn Văn Bằng**					
	Địa chỉ: bản Cắng Đắng, xã San Thàng, thành phố Lai Châu					
	Tổng kinh phí được bồi thường, hỗ trợ (a+b)				**237.478.329**	
a	***Về đất***				***39.786.100***	
1	Diện tích thu hồi	m^2	1.075,3			
2	Loại đất					
	Đất trồng lúa 1 vụ	m^2	1.075,3	37.000	39.786.100	
	Vị trí (VT1)					
	Nguồn gốc: Gia đình bị thu hồi 02 thửa đất tổng diện tích thu hồi 1.075,3 m2 gồm các thửa 573, 574; tờ BĐ số 129 (theo BĐ trích đo thu hồi). Đối chiếu bản đồ địa chính năm 2013 phần diện tích thu hồi, có nguồn gốc cụ thể như sau: - Phần diện tích thu hồi của thửa đất số 100, 104, 105, 106, 121 tờ BĐ số 129 đã được cấp GCN QSD đất số phát hành BM089163 do UBND TX Lai Châu (nay là TP Lai Châu) cấp ngày 6/10/2013 mang tên ông Tàn Văn Bằng. - Phần diện tích thu hồi chồng lấn thửa 120,123, tờ bản đồ 129 đã cấp GCN cho ông Vùi Văn Pờ số BC 468150 ngày 04/2/2012. Thực tế hộ gia đình ông Tàn Văn Bằng đang sử dụng có nguồn gốc như giấy chứng nhận đã cấp. Mục đích sử dụng: Đất trồng lúa. Gia đình sử dụng đất ổn định, không có tranh chấp.					
b	***Tài sản vật kiến trúc:*** Toàn bộ tài sản do ông Tàn Văn Bằng tạo lập năm 2014. Khi tạo lập tài sản không bị lập biên bản vi phạm hành chính. Tài sản được tạo lập trước khi có kế hoạch sử dụng đất để thực hiện dự án. Tài sản sử dụng ổn định, không có tranh chấp.				***37.101.829***	
b1	Tài sản tạo lập trên đất nông nghiệp hỗ trợ theo điểm c khoản 7 Điều 21 Quyết định 16/2020/QĐ (hỗ trợ xây dựng trên đất nông nghiệp) bằng 50% đơn giá bồi thường					
1	Ao đào không phân biệt đất cấp (1,7* 748,7m2)	m^3	1.272,8	29.150	37.101.829	
c	***Cây cối hoa màu trên đất***				***1.446.000***	
1	Cây chuối cao > 1,2m	Cây	25,0	24.000	600.000	
2	Cây chuối cao < 1,2m	Cây	21,0	18.000	378.000	
3	Cây bưởi trồng hạt năm thứ 2	Cây	4,0	66.000	264.000	
4	Cây ổi trồng hạt năm thứ 2	Cây	1,0	66.000	66.000	
5	Cây lấy gỗ D = 5-10 cm	Cây	3,0	30.000	90.000	
6	Cây lấy gỗ trồng từ 2-5 năm	Cây	2,0	24.000	48.000	
d	**Chính sách hỗ trợ**				**159.144.400**	
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm bằng 4 lần giá đất lúa 1 vụ theo điều 16 Quyết định 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu	đồng/m2	1.075,3	148.000	159.144.400	